

Bản án số: **48/2017/HSST**
Ngày 09-12-2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Võ Hoàng Nghiệp**

Ông **Huỳnh Thanh Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Vũ** – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Nguyễn Thiết Bảnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở UBND xã Khánh An, Tòa án nhân dân huyện An Phú đưa ra xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 48/2017/HSST ngày 07/11/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2017/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn T (T Địa), sinh năm 1991, tại An Phú, An Giang, Nơi cư trú: ấp Khánh Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê, trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Võ Thị N, sinh năm 1968; Tiền án: không; tiền sự: Ngày 09/12/2016 bị Công an xã Khánh An xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng, về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Bị tạm giam từ ngày 29/10/2017 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Huỳnh Văn Ph, sinh năm 1984 (vắng)

Bùi Văn Q, sinh năm 1978(vắng)

Cư trú tại: ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang

Võ Văn L, sinh năm 1966 cư trú tại: ấp Khánh Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng)

- Người làm chứng:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1979; cư trú tại: ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng)

Dương Thị B, sinh năm 1981; cư trú tại: ấp Khánh Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (có mặt)

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1972(vắng)

Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1981(vắng)

Cư trú tại: ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Nguyễn Chí D, sinh năm 1982(vắng)

Huỳnh Văn C, sinh năm 1980(vắng)

Trần Thanh P, sinh năm 1983(vắng)

Phạm Thanh T, sinh năm 1990(vắng)

Nguyễn Hoàng T sinh năm 1993(vắng)

Cùng công tác: Tại c a xã Khánh An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30/4/2017, Công an xã Khánh An nhận được tin báo của quần chúng nhân dân qua điện thoại với nội dung, tại bến đò Cây Me thuộc ấp An Hòa, xã Khánh An Trần Văn T (T Đĩa) đang cầm dao rượt chém anh Nguyễn Văn N và gây rối trật tự công cộng. Sau khi tiếp nhận tin báo, lực lượng Công an mời T về trụ sở làm việc đồng thời thu giữ cây dao.

Tại trụ sở Công an, Trưởng Công an xã trao đổi, giải thích cho T biết việc làm sai trái của T, nhưng T không nghe mà có hành vi la lối lớn tiếng, chửi thề làm cho người dân xung quanh kéo đến trụ sở Công an xã xem rất đông. Thấy vậy, lực lượng Công an xã còng tay T lại, thì T tiếp tục la lớn tiếng, chửi lực lượng Công an xã, đồng thời chạy lung tung trong trụ sở và xông tới dùng chân đạp đồng chí Th Công an viên nhưng không trúng. Lúc này Ph (em rể T) đến chứng kiến và can ngăn T, nhưng T không nghe mà tự đập đầu xuống nền xi măng và vào vách tường nhiều lần dẫn đến bị thương ở đầu. Lực lượng Công an xã tiếp tục khuyên ngăn T, nhưng T vẫn la lối và chửi lực lượng Công an và rủ lực lượng Công an đánh nhau. Tiếp tục T dùng tay hất đẩy và dùng chân đạp ngã bàn ghế đá để ở trước sân trụ sở rồi T tiếp tục đến bàn tiếp dân trong trụ sở quậy phá làm cho hồ sơ, sổ sách để trên bàn rơi xuống nền gạch, T tiếp tục la lối, chửi lớn tiếng trong trụ sở Công an xã khoảng 30 phút thì lực lượng Công an huyện An Phú đến làm việc thì T mới ngưng hành vi của mình lại.

Tại bản Cáo trạng số 49/KSĐT ngày 03/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Trần Văn T (T Địa) về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 01 Điều 245 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Qua phân xét hỏi bị cáo đã thừa nhận hành vi gây rối trật tự tại công an xã của mình, như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 01 Điều 245, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn T với mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng trong vụ án như sau: Tịch thu tiêu hủy cây dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 26,6 cm, cán dao bằng nhựa màu xanh dài 9,6 cm, lưỡi dao một bề sắc bén dài 17 cm, đã qua sử dụng do đương sự yêu cầu không nhận lại. Nhiều mảnh vỡ của hai ly thủy tinh có quay cầm.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

[2] Người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét, những người tham gia tố tụng vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 191, 192 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác

định: Trần Văn T đã có hành vi la lớn tiếng, đập phá gây mất trật tự tại trụ sở Công an xã Khánh An.

[4] Căn cứ pháp luật, hành vi của các bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vụ việc xảy ra ở trụ sở cơ quan nhà nước, trong vụ án này là trụ sở Công an xã Khánh An, UBND xã Khánh An, nơi có nhiều công chức, viên chức đang làm việc đã làm ảnh hưởng đến hoạt động của các công chức và viên chức đang làm việc tại trụ sở cơ quan Công an và UBND xã, làm cho người dân trong khu vực hoang mang lo sợ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội tại xã Khánh An. Bản thân bị cáo thường hay uống rượu gây mất trật tự tại địa phương do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử một lần vào ngày 27/6/2012 và đã chấp hành xong hình phạt, được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội, ngày 09/12/2016 bị Công an xã Khánh An xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng, về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, chưa nộp phạt hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động nghèo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi biết bị truy nã bị cáo đã ra đầu thú, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định như trên và xem xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù đối với bị cáo Trần Văn T là phù hợp, đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo.

[7] Về vật chứng: Chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[8] Lẽ ra bị cáo còn phải bị phạt tiền, nhưng xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 245 và các Điều 33; Điều 41; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung 2009.

Căn cứ Điều 76; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T (T Địa) phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Trần Văn T (T Địa) 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt tạm giam 29/10/2017.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy cây dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 26,6 cm, cán dao bằng nhựa màu xanh dài 9,6 cm, lưỡi dao một bề sắc bén dài 17 cm, đã qua sử dụng. Nhiều mảnh vỡ của hai ly thủy tinh có quay cằm.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn T (T Địa) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (09/12/2017), bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của người vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện An Phú;
- Thi hành án DS huyện An Phú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phong Phi